

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/DS-ST

Ngày 25/4/2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ni

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Ông Nguyễn Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phú Thanh Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Dừa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-DS, ngày 17 tháng 02 năm 2025, về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng PD

Địa chỉ: Toà nhà The Hallmark, số 15 Trần BĐ, phường TT, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Anh Huỳnh Minh K, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp 5, xã PTT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

Anh K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 24 tháng 3 năm 2025 (vắng mặt).

- Bị đơn: Chị Đặng Kim A, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn GH, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/02/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng PD (sau đây gọi là Ngân hàng), người đại diện theo uỷ quyền là anh Huỳnh Minh K trình bày:

Chị Đặng Kim A và Ngân hàng PD có thỏa thuận ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, cụ thể như sau: **Chị Đặng Kim A** đã thỏa thuận ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0805 ngày **12/11/2022** với Ngân hàng PD để vay số tiền 40.000.000 đồng, mục đích vay mua sắm trang thiết bị nội thất, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay 30%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, khoản vay của chị A đã quá hạn thanh toán từ ngày 20/6/2024. **Chị Đặng Kim A** đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

Dư nợ vay của **chị A** tại Ngân hàng phát sinh từ Hợp đồng này tính đến ngày **10/02/2025** là 20.976.335 đồng (trong đó nợ gốc 18.360.967 đồng; nợ lãi 2.036.720 đồng; phí/phạt 578.648 đồng). Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu chị Anh thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng đến nay chị **A** vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng.

Tại Đơn khởi kiện ngày 11/02/2025 Ngân hàng PD yêu cầu chị A trả số tiền nợ gốc 18.360.967 đồng; nợ lãi 2.036.720 đồng; phí/phạt 578.648 đồng (tính đến ngày 10/02/2025) nay ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phí phạt 578.648 đồng, chỉ yêu cầu chị A trả số tiền nợ gốc 18.360.967 đồng; nợ lãi 2.036.720 đồng, tổng 20.397.687 đồng, đây là ý kiến tự nguyện của Ngân hàng; yêu cầu chị A trả lãi suất phát sinh từ ngày 11/02/2025 **cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại** Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0805 ngày **12/11/2022**.

Đối với bị đơn chị Đặng Kim A: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập chị Đặng Kim A tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng chị Đặng Kim A vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật và giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn thực hiện không đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39, 227, 228, khoản 2 Điều 244, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của

Ngân hàng PD đối với chị Đặng Kim A, buộc chị Đặng Kim A trả cho Ngân hàng PD số tiền 20.397.687 đồng (trong đó nợ gốc 18.360.967 đồng, nợ lãi 2.036.720 đồng), buộc chị A trả lãi suất phát sinh từ ngày 11/02/2025 **cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại** Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0805 ngày **12/11/2022; đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng PD đối với số tiền** 578.648 đồng; Án phí dân sự sơ thẩm chị A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng PD yêu cầu chị Đặng Kim A trả tiền vay. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự, cụ thể là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[1.2]. Nguyên đơn PD tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn chị Đặng Kim A, chị A cư trú tại ấp 4, thị trấn GH, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

[1.3]. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Huỳnh Minh K có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và bị đơn chị Đặng Kim A đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K và chị A theo quy định của pháp luật.

[2] Ngày 04 tháng 3 năm 2025, nguyên đơn Ngân hàng PD có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phí phạt 578.648 đồng, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là ý kiến tự nguyện của ngân hàng nên được chấp nhận, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025 Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng PD đối với số tiền 578.648 đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng PD, yêu cầu chị Đặng Kim A trả số tiền 20.397.687 đồng (trong đó nợ gốc 18.360.967 đồng, nợ lãi 2.036.720 đồng), yêu cầu chị A trả lãi suất phát sinh từ ngày 11/02/2025 **cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại** Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0805 ngày **12/11/2022.**

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định **chị Đặng Kim A** đã thỏa thuận ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0805 ngày **12/11/2022** với Ngân hàng PD

để vay số tiền 40.000.000 đồng, mục đích vay mua sắm trang thiết bị nội thất, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay 30%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, khoản vay của chị A đã quá hạn thanh toán từ ngày 20/6/2024. **Chị Đặng Kim A** đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

Tính đến ngày **10/02/2025** **chị A còn nợ Ngân hàng** số tiền 20.397.687 đồng (trong đó nợ gốc 18.360.967 đồng, nợ lãi 2.036.720 đồng). Do đó, căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng PD về việc yêu cầu chị Anh trả số tiền 20.397.687 đồng; chị Anh còn phải trả lãi suất phát sinh từ ngày 11/02/2025 cho đến khi trả xong nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị kèm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0805 ngày **12/11/2022**.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng PD nên chị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271, 273, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng PD đối với chị Đặng Kim A.

- Buộc chị Đặng Kim A trả cho Ngân hàng PD số tiền 20.397.687 (hai mươi triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm tám mươi bảy) đồng (trong đó nợ gốc 18.360.967 đồng, nợ lãi 2.036.720 đồng).

- Buộc chị Đặng Kim A trả lãi suất phát sinh từ ngày 11/02/2025 cho đến khi trả xong nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị kèm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0805 ngày **12/11/2022**.

2. **Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng PD đối với số tiền 578.648 đồng.**

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc chị Đặng Kim A phải chịu số tiền 1.019.884 (một triệu không trăm mười chín nghìn tám trăm tám mươi bốn) đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng PD không phải chịu án phí. Ngân hàng PD đã nộp tạm ứng án phí số tiền 839.000 đồng theo biên lai thu số 0006533 ngày 17/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu được nhận lại số tiền 839.000 (tám trăm ba mươi chín nghìn) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ni